

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỒ MẢ - ĐỢT 04/2026

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3

Thời gian: 8h đến 11 giờ 30, ngày 13/01/2026 (Sáng thứ Ba)

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
1	2710	284	Nguyễn Điền Cang	192 Xóm Đất, phường 10, quận 11	Nguyễn Văn Thanh	Cán Bộ	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
2	2711	284	Cao Kim Ngọc	Tân Tiến, Hòa sơn, Ninh Sơn, Ninh Thuận	Cao Văn Paul	Cán Bộ	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
3	7637	284	Nguyễn Thị Bảo	21 Nguyễn Văn Giai, phường Đa Kao, quận 1	Phạm Thị Vụ	Giác Quan	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
4	7638	284	Di Hoàng Phi	125/101/65B Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh	Lý Nay Nghĩa	Giác Quan	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
5	8576	284	Vũ Thị Bích Phương	156/5 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Vũ Hồng Quân	Hòa Hưng	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
6	8584	284	Đỗ Văn Vân	665/56 Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Đỗ Hữu Thu	Hòa Hưng	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
7	9852	284	Nguyễn Thị Đây	12/18 Phạm Ngọc, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Phạm Khánh Hoài	Liên Ứng	2994	24/12/2025	Cam kết C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
8	10580	284	Cao Như Thiện	ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	Lâm Thị Như Quỳnh	Liên Ứng	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
9	14980	284	Nguyễn Thị Thúy Hồng	232/25/6 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1	Võ Thị Bích (Bia mộ ghi: Võ Thị Bình)	Trần Quốc	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
10	15021	284	Nguyễn Văn Hùng	336/43/27 Nguyễn Văn Luông, phường 12, quận 6	Nguyễn Văn Trí	Trần Quốc	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
11	15125	284	Nguyễn Hà Dzanh	405/26 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Duệ	Trần Quốc	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
12	15131	284	Trịnh Thanh Mai	58 Hồ Thành Biên, phường 4, quận 8	Hoàng Thị Mới	Trần Quốc	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
13	15187	284	Nguyễn Sỹ Dũng	11/11A2 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, Bình Thạnh	Đinh Thị Hạnh	Trần Quốc	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
14	15367	284	Hồ Công Sinh	ấp Xóm Mới, An Nhơn Tây, Củ Chi	Hồ Thanh Thi	Trần Quốc	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
15	16587	290	Phan Anh Khoa	36/24/16 Đường số 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức	Hồ Thị Tùng	Nguyễn Văn Bi	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
16	16603	290	Nguyễn Be Xe	701/20/1/6A Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7	Nguyễn Thị Tinh	Nguyễn Văn Bi	2997	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
17	16912	290	Trà Văn Anh	762/36/75 Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	Trà Trần Đại	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
18	16933	290	Trần Thị Nguyệt	467E/58 Lê Đại Hành, phường 11, quận 11	Nguyễn Thị Đức	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
19	16943	290	Nguyễn Quốc Tuấn	76 Đồng Nai, phường 15, quận 10	Nguyễn Văn Nhung	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
20	16948	290	Đoàn Thị Nhung	485A Bình Thành, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Rượu	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
21	16950	290	Phan Văn Thịnh	284/15/23 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3	Phan Văn Cảnh	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
22	17030	290	Phạm Văn Hội	372/16Đ Cách Mạng Tháng Tám, phường 10, quận 3	Vũ Thị Nhâm	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
23	17110	290	Nguyễn Thị Phúc	122/5 Thoại Ngọc Hầu, Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú	Trần Thị Lễ	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
24	17882	290	Nguyễn Mạnh Cường	333/18 Lý Thái Tổ, phường 9, quận 10	Nguyễn Văn Năm	Bắc Hà A	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
25	21111	290	Trịnh Thị Sinh	170/17 Mễ Cốc, phường 15, quận 8	Trịnh Văn Sơn	Út Lợi	2997	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
26	21164	290	Nguyễn Viết Hội	96/1/2 Phan Đình Phùng, phường 2, quận Phú Nhuận	Nguyễn Văn Đô	Út Lợi	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
27	21201	290	Phạm Phú Phúc	30 Liên Khu 8-9, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Phạm Phú Hòa	Út Lợi	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
28	17488	285	Vũ Văn Bình	167 Lê Đại Hành, phường 13, quận 11	Phạm Văn Bích	Bắc Hà	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
29	17496	285	Trần Thanh Hà	399/16/17 Lý Thái Tổ, phường 9, quận 10	Nguyễn Thị Tuân	Bắc Hà	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
30	17503	285	Nguyễn Thanh Sơn	1775 Tổ 108, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Phạm Thị Đọt	Bắc Hà	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
31	17511	285	Tạ Thu Nguyệt	480/47 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Đặng Thị Ngàn	Bắc Hà	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
32	17519	285	Đặng Việt Quốc Trưởng	142/22 Nguyễn Kim, phường 6, quận 10	Đặng Văn Tôn	Bắc Hà	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
33	17538	285	Đặng Thị Bích Lan	302 Lô B chung cư Ấn Quang, phường 9, quận 10	Bùi Thị Kim Dung	Bắc Hà	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
34	17881	285	Nguyễn Mạnh Cường	333/18 Lý Thái Tổ, phường 9, quận 10	Nguyễn Hải Ngân Hà	Bắc Hà A	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
35	17887	285	Nguyễn Thị Châu	241 Lô C chung cư Ấn Quang, phường 9, quận 10	Nguyễn Văn Cao	Bắc Hà A	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
36	18729	285	Trần Vương Trâm	002 Lô P cư xá Thanh Đa, phường 27, Bình Thạnh	Đỗ Thị Đền	Chín Hoàng	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
37	18736	285	Nguyễn Thị Loan	1188 Lê Đức Thọ, phường 13, quận Gò Vấp	Nguyễn Tiến Thành	Chín Hoàng	2995	24/12/2025	Cam kết C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
38	18892	285	Nguyễn Đức Lộc	219 Lô B, Chung cư Ấn Quang, phường 9, quận 10	Nguyễn Trí Thức	Chín Hoàng	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
39	19996	285	Nguyễn Thanh Trường	47C Bắc Hải, phường 15, quận 10	Đoàn Thị Đào	Nam Hòa	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
40	19997	285	Ngô Văn Đới	347/5 Thoại Ngọc Hầu, phường Hiệp Tân, Tân Phú	Lê Thị Nhân	Nam Hòa	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
41	20003	285	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	47F Bắc Hải, phường 15, quận 10	Nguyễn Văn Nguyên	Nam Hòa	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
42	20015	285	Trương Thị Hoa	198 Đất Thánh, phường 6, Tân Bình	Trương Văn Vịnh	Nam Hòa	2995	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
43	20027	285	Nguyễn Văn Toàn	52 Bành Văn Trân, phường 7, Tân Bình	Nguyễn Văn Nghiên	Nam Hòa	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
44	21069	285	Trương Quốc Hùng	160/1G Hồng Lạc, phường 11, quận Tân Bình	Trương Hồng	Út Cuộc	2995	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
45	21512	285	Nguyễn Thị Huệ	86/27/32 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình	Đào Văn Minh	Út Tre	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
46	21529	285	Phạm Thị Mỹ	206 Nghĩa Phát, phường 7, quận Tân Bình	Phạm Đình Khả	Út Tre	2995	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
47	16956	287	Đỗ Thị Bé	78/12 đường 18B, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Đỗ Khương	Bảy Bạch	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
48	17048	287	Lê Thị Thu Diễm	126/86 đường số 2, phường 12, quận Tân Bình	Lê Đình Hải	Bảy Bạch	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
49	17205	287	Nguyễn Thanh Quang	18 Cao Bá Nha, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1	Nguyễn Văn Tịch	Bảy Bạch	2996	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
50	17229	287	Nguyễn Quốc Tuấn	76 Đồng Nai, phường 15, quận 10	Nguyễn Thị Suy	Bảy Bạch	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
51	17233	287	Đoàn Thị Nhung	485A Bình Thành, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	Đoàn Dưỡng (Kiên)	Bảy Bạch	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
52	21172	287	Tô Quốc Phong	67 Liên Khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	Huỳnh Thị Hai	Út Lợi	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
53	2350	293	Nguyễn Thị Duy Phước	9F9 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 11	Phạm Thị Bảy	Cán Bộ	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
54	2644	293	Trần Văn Minh	131 Đường số 11, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân	Trần Văn Lắm	Cán Bộ	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
55	4388	293	Nguyễn Hoàng Ngọc Bích	120/6 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Chiêu Tánh	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
56	4791	293	Nguyễn Thị Tâm	108/21 Trần Văn Quang, phường 10, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Anh	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
57	4805	293	Lê Văn Bình	1917/6 Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8	Nguyễn Thị Dung	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
58	5468	293	Nguyễn Thị Mỹ Xuân	1F/158E Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh	Nguyễn Hoàng Sơn	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
59	5864	293	Lê Thị Tuyết	46 Ngõ Đức Kế, phường 12, quận Bình Thạnh	Lê Văn Tô	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
60	6074	293	Nguyễn Tấn Đạt	159/44/40 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3	Nguyễn Văn Ty	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
61	6157	293	Bùi Đức Minh	242/2 Huỳnh Văn Bánh, phường 11, quận Phú Nhuận	Vũ Thị Tôn	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
62	6239	293	Trịnh Thị Mỹ Lệ	776 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình	Đỗ Thị Ta	Giác Quan	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
63	12533	293	Nguyễn Văn Quít	229/17/47 Bùi Thị Xuân, phường 1, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Phụng	Trần Quốc	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
64	12915	293	Lê Thị Phương Nga	807/2 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5	Lê Ngọc Đáng	Trần Quốc	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
65	12989	293	Lê Thị Phương Nga	807/2 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5	Lê Đình Hải	Trần Quốc	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
66	15145	293	Phạm Hương Giang	158/30 Bình Quới, phường 27, Bình Thạnh	Lưu Thị Dung	Trần Quốc	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
67	15859	293	Tô Văn Tài	39/40 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú	Tô Văn Bờ	Ba Thố	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
68	15871	293	Nguyễn Thị Hoa Em	37A Lê Sao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Nguyễn Sâm	Ba Thố	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
69	16047	293	Thái Thị Thanh Thúy	26/1/10H Đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Thái Văn Lầy	Đất Lãng	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
70	16052	293	Thái Thị Thanh Thúy	26/1/10H Đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Thái Văn Lù	Đất Lãng	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
71	16151	288	Trịnh Thanh Tâm	26/8/4 Đường số 13A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Trịnh Thanh Tùng	Đất Lãng	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
72	16760	288	Phạm Đức Hùng	766/16/15/19 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Mai	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
73	16792	288	Chu Thị Hồng Thúy	274 Nghĩa Phát, phường 6, quận Tân Bình	Chu Thị Hồng Loan	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
74	16800	288	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	95/86 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Khương	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
75	16806	288	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	95/86 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Cảnh	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
76	16877	288	Nguyễn Thành Minh	207 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú	Trương Thị Duyên	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
77	17028	288	Đặng Thị Thủy	304/56 Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình	Đặng Thị Mỹ Nhung	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
78	17049	288	Phạm Viết Nghĩa	27/59 Yersin, phường 10, thành phố Đà Lạt	Trương Bích Ngọc	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
79	17153	288	Nguyễn Trung Kiên	633/18/7F Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10	Nguyễn Đức Thịnh	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
80	18972	288	Trần Thị Thanh Hải	95/44 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận	Trần Thị Ngát	Đồng Hương Kính Danh	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
81	18973	288	Trần Thị Thanh Hải	95/44 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận	Trần Thị Thọ	Đồng Hương Kính Danh	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
82	19007	288	Trần Thị Ngọc Liễu	103/58 Nghĩa Hưng, phường 6, quận Tân Bình	Trần Văn Phon (ND: Trần Thị Lái)	Đồng Hương Kính Danh	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
83	20519	288	Thân Trọng Tân	35/10 Đinh Bộ Lĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Phước Cúc	Tư Danh	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
84	21190	288	Tô Quốc Phong	67 Liên Khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	Bùi Thị An	Út Lợi	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
85	21199	288	Phạm Thị Kim Thảo	453/39A Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3	Phạm Phở	Út Lợi	3176	29/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
86	6396	289	Hoàng Vũ	33/1 Đặng Lộ, phường 7, quận Tân Bình	Hoàng Vũ Đoàn Thùy	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
87	16235	289	Trần Hữu Trung	37/5D Đỗ Tấn Phong, phường 9, quận Phú Nhuận	Huỳnh Thị Tô	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
88	16242	289	Nguyễn Xuân Phương	384/30/19 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10	Nguyễn Xuân Phong	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
89	16249	289	Nguyễn Văn Ngọc	42/21B Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh	Nguyễn Kim Quý (tự Châu)	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
90	16257	289	Nguyễn Thị Hoa	52 Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận	Lê Nguyễn Hoàng Vũ	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
91	16284	289	Nguyễn Thị Ái Huệ	185 Nguyễn Kim, phường 7, quận 10	Nguyễn Thị Ngoan	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
92	16301	289	Nguyễn Trúc Giang	9/1C Trần Mai Ninh, phường 12, quận Tân Bình	Nguyễn Bạch Đăng	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
93	16304	289	Nguyễn Thị Ngọc Yển	Tổ 21, ấp Mới 2, Mỹ Hạnh Nam, Đức Hòa, Long An	Nguyễn Thị Hay	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
94	16306	289	Nguyễn Văn Sơn	44/B3 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Thành	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
95	16313	289	Trần Hữu Trung	37/5D Đỗ Tấn Phong, phường 9, quận Phú Nhuận	Trần Xuân Hối	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
96	16320	289	Hồ Văn Châu	616/20 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, quận 3	Hồ Trọng Tâm	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
97	16326	289	Huỳnh Thị Ngọc Liên	210/44 Nguyễn Văn Luông, phường 11, quận 6	Mộ Chủ Hoa (Huỳnh Hưng)	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
98	16344	289	Ngô Kim Lân	248/22 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình	Vũ Thị Tính	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
99	16377	289	Dương Thị Tú Hoa	27/5 Đỗ Công Tường, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Dương Thế Thọ	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
100	16381	289	Nguyễn Thành Liêm	46 Dân Chủ, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Thành Lâm	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
101	16403	289	Phạm Công Bá Chính	239 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11	Phạm Công Đức	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
102	16414	289	Nguyễn Ái Liên	52/42 Khiếu Năng Tĩnh, phường An Lạc A, Bình Tân	Nguyễn Chi	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
103	16426	289	Lê Nhân Tâm	76B Bãi Sậy, phường 01, quận 6	Trần Thị Bạch Mai	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
104	16427	289	Lê Nhân Tâm	76B Bãi Sậy, phường 01, quận 6	Lê Văn Thê	Chín Lý	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
105	21235	289	Nguyễn Thanh Nhân	462/22B Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3	Nguyễn Văn Cứng	Út Lợi	3177	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
106	8133	50	Đoàn Thanh Hào	17/23 Tổ 72, phường 6, quận Tân Bình	Đoàn Thanh Hào	Hòa Hưng	2827	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
107	10452	172	Bùi Đình Huế	55/2 đường 100, khu phố 1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức	Đỗ Thị Biên	Liên Ứng	3036	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
108	17244	227	Nguyễn Văn Chung	31 Nguyễn Thị Triệu, thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	Lê Thị Ân	Bảy Bạch	3392	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
109	1480	274	Đỗ Hiệp Phổ	60 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú	Bùi Thành	Bắc Việt	2875	12/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
110	1645	274	Ngô Ánh Phương	54/15 Duy Tân, phường 8, quận Tân Bình	Trần Thị Ty	Bắc Việt	2875	12/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
111	1651	274	Hà Ngọc Thụ	491/24/23 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3	Bùi Thị Mai	Bắc Việt	2875	12/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
112	1676	274	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	853 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Liễu	Bắc Việt	2875	12/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
113	1720	274	Nguyễn Thị Vân Anh	165/14 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình	Nguyễn Xuân Xứng	Bắc Việt	2875	12/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
114	4727	276	Cao Thị Tố Thi	12/1 đường số 11, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Lê Ngọc Đức	Giác Quan	2846	10/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
115	2448	277	Nguyễn Hữu Thịnh	342/73/6 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10	Nguyễn Hữu Cường	Cán Bộ	2778	5/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
116	8953	277	Phùng Văn Phụng	953 Lò Gốm, phường 8, quận 6	Mộ chữ Hoa (Lê Thị Tám)	Nam Hòa	2778	5/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
117	9005	278	Nguyễn Văn Tha	319/4 đường số 11, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Nguyễn Bá Bội	Liên Ứng	2847	10/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
118	12955	279	Nguyễn Thanh Tú	276/3/24 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân	Nguyễn Kim Tiếng	Trần Quốc	2779	5/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
119	14279	279	Nguyễn Thị Diễm Hương	Khóm 8, phường 8, Thành phố Cà Mau, Cà Mau	Đình Quang Vĩnh Phú (bìa mộ ghi: Đình Quang Vĩnh Phú Sinh)	Liên Ứng	2779	5/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
120	19207	281	Lý Hồng Long	133/26/19/9 Hòa Bình, Hiệp Tân, Tân Phú	Lý Ký Đại	GX Tân Phú - Tám Quẹo	2876	12/12/2025	Cam kết C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
121	20018	281	Nguyễn Đức Lộc	219 Lô B chung cư Ân Quang, phường 9, quận 10	Trần Thị Thu	Nguyễn Thị Trà	2876	12/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
122	18825	13	Nguyễn Văn Thạnh	46/51 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh	Nguyễn Nhứt Trường	Nam Hòa	2790	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
123	8870	26	Nguyễn Văn Sơn	214/52 Đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân	Nguyễn Văn Khai	Hòa Hưng	2803	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
124	15580	82	Ngô Suối	47 Ý Lan, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú	Lâm Bình Huy	Trần Quốc	2859	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
125	19062	93	Trần Thị Huê	115/132/44 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận	Trần Văn Đạt	Đồng Hương Kính Danh	2870	5/6/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
126	19063	93	Trần Thị Huê	115/132/44 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận	Trần Thị Nhụ	Đồng Hương Kính Danh	2870	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
127	20371	100	Phạm Văn Bình	280/5 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú	Lê Công Sứ	Tám Sơn	2877	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
128	21117	109	Bùi Việt Hùng	84/7/6A đường 11, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức	Bùi Quang	Út Lợi	2886	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
129	16908	119	Phan Thị Hồng Loan	9A đường 14A, phường Tân Thuận Tây, quận 7	Phạm Thị Mỹ	Bảy Bạch	2896	5/6/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
130	16939	119	Phan Thị Hồng Loan	9A đường 14A, phường Tân Thuận Tây, quận 7	Phan Cung Hoài	Bảy Bạch	2896	5/6/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
131	5136	130	Trịnh Thị Sinh	170/17 Mễ Cốc, phường 15, quận 8	Trịnh Văn Phước	Giác Quan	2907	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
132	18317	136	Nguyễn Thế Hùng	333 Lô 9 Cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh	Ngô Thị Định	Chín Hoàng	3000	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
133	8210	150	Lưu Đức Hòa	136 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Lưu Thị Viễn	Hòa Hưng	3014	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
134	19904	152	Chu Quốc Dũng	31 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 9, quận Tân Bình	Chu Văn Tiến	Nam Hòa	3016	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
135	18419	180	Văn Thị Thu Hà	26/16 Trần Quang Diệu, phường 13, quận 3	Trương Thị Bền	Chín Hoàng	3044	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
136	16470	182	Nguyễn Văn Hùng	29 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Nhung	Chín Lý	3046	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
137	16375	185	Nguyễn Bích Thuận	639/5 Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Soi	Chín Lý	3049	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
138	20258	192	Trần Thị Nhung	67/13 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh	Phạm Thị Giữa	Nguyễn Văn Bì	3056	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
139	10087	200	Mai Thị Ánh Tuyết	46/12 Đồng Đen, phường 14, quận Tân Bình	Mai Văn Lượng	Liên Ứng	3064	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
140	16205	207	Huỳnh Lư Bảo Tín	377 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Chính	Chín Lý	3071	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
141	20679	208	Vô Thị Minh Phượng	211/114/3 Hoàng Hoa Thám, phường 5, quận Phú Nhuận	Trần Thị Dần	Tư Một	3072	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
142	2064	217	Đặng Hồng Lam	22 Nguyễn Văn Giai, phường Đakao, quận 1	Đặng Ngọc Khánh	Cán Bộ	3382	17/6/2025	C tử, Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
143	13594	217	Hồ Thị Hiệp	44 đường 702 Hồng Bàng, phường 1, quận 11	Nguyễn Văn Bằng	Trần Quốc	3382	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
144	19191	230	Đào Thu Nguyệt	328/13 Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh	Đào Văn Thanh	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3395	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
145	16438	236	Nguyễn Hoàng Vũ	Ấp 7, Xã Phiên, Huyện Long Mỹ, Hậu Giang	Hồ Thị Hoa	Chín Lý	3401	17/6/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
146	14326	244	Tường Quân Phương	57/33/7 Bông Sao, phường 5, quận 8	Tường Nhứt Trung	Trần Quốc	3409	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
147	5682	250	Quách Thị Thu Vân	341/E13 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11	Tường Máng	Giác Quan	3415	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
148	3838	255	Nguyễn Thị Thùy Dung	770/1 Hồng Bàng, phường 1, quận 11	Phạm Đệ	Giác Quan	3420	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
149	5011	259	Huỳnh Nhật Duy	258/2/1 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, quận 3	Huỳnh Ngọc Trân	Trần Quốc	3424	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
150	10301	263	Đàm Tuyết Hưng	66 Tên Lửa, phường An Lạc A, quận Bình Tân	Đàm Quới	Liên Ứng	3428	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
151	17185	267	Nguyễn Văn Rằm	550/15/7 Ấp 3, Phú Xuân, Nhà Bè	Nguyễn Trần Minh Thiện	Bảy Bạch	3432	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
152	17186	267	Trần Thị Ngát	373/172/13 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình	Trần Văn Thực	Bảy Bạch	3432	17/6/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo

BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG QUẬN BÌNH TÂN